

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về Gói thầu:

- Tên Gói thầu: Gói thầu 12.HB.26: Mua sắm công cụ dụng cụ, trang bị an toàn vệ sinh lao động - PCCN năm 2026 - Truyền tải điện Hòa Bình.

- Địa điểm giao hàng: Trụ sở Truyền tải điện Hòa Bình, Số 52 đường Hữu Nghị, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

- Thời gian thực hiện: 40 ngày.

1.2. Yêu cầu chung

Các bộ quần áo bảo hộ lao động phải phù hợp với số đo của từng cán bộ công nhân viên Truyền tải điện Hòa Bình.

Các trang bị cá nhân cho lực lượng lao động trực tiếp của Truyền tải điện Hòa Bình phải phù hợp quy định tại Thông tư 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc Quy định về chế độ trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động.

Kiểu dáng mẫu thiết kế trang phục quần áo bảo hộ lao động nam (nữ) mùa hè cho lực lượng lao động trực tiếp Truyền tải điện Hòa Bình phải đúng theo hướng dẫn tại **Quyết định số 639/QĐ-EVNNPT ngày 08/5/2023 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia Về việc ban hành Thiết kế kỹ thuật trang phục bảo hộ lao động trong EVNNPT** (Đính kèm theo Hồ sơ mời thầu này).

Hàng hóa mà nhà thầu chào trong HSDT phải có đầy đủ hồ sơ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa theo yêu cầu kỹ thuật chi tiết mục 1.3 dưới đây.

Trong E-HSDT của mình, nhà thầu phải nêu cụ thể mã hiệu, hãng sản xuất và xuất xứ của hàng hóa chào hàng mà không được gửi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương”.

Nhà thầu phải điền đầy đủ thông tin vào cột “Đáp ứng của nhà thầu” để chứng minh hàng hóa mà nhà thầu chào cho gói thầu này đáp ứng yêu cầu của HSMT. Các chỉ tiêu không được điền thông tin ở cột “Đáp ứng của nhà thầu” sẽ được xem như hàng hóa của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu đó.

Việc đánh giá E-HSDT sẽ được căn cứ vào các tài liệu kỹ thuật kèm theo E-HSDT.

Nếu có sự khác biệt giữa bản tuyên bố đáp ứng chỉ tiêu kỹ thuật của nhà thầu và catalogue trong E-HSDT thì chỉ tiêu kỹ thuật trong catalogue sẽ là cơ sở pháp lý để đánh giá.

Tất cả các sản phẩm phải đồng bộ đúng với kiểu dáng, mẫu mã và mô tả chi tiết theo Hồ sơ thiết kế, kỹ thuật trang phục bảo hộ lao động.

Không được phép cách điệu kiểu dáng thiết kế, bổ sung chi tiết, thay đổi chất liệu vải, màu sắc và kết cấu sản phẩm.

Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, đúng với kiểu dáng, mẫu mã, theo **Thiết kế kỹ thuật trang phục bảo hộ lao động**, có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, đảm bảo chất lượng, đầy đủ phụ kiện kèm theo theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.

Nhà thầu được lựa chọn cung cấp trang phục BHLĐ có trách nhiệm cung cấp đầy đủ mẫu vải kèm CO, CQ (bản gốc hoặc bản sao công chứng) do cơ quan quản lý nhà nước

cấp đối với hàng hóa được nhập khẩu và giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm xuất xưởng cho lô hàng của nhà sản xuất khi giao hàng. Đối với các sản phẩm phương tiện bảo vệ cá nhân phải cung cấp Giấy chứng nhận hợp quy (căn cứ thông tư 03/2010/TT-BLĐTBXH ngày 19/01/2010), đối với các thiết bị liên quan đến PCCC phải dán tem và có giấy chứng nhận kiểm định.

Chất lượng của vải và các yêu cầu thí nghiệm, đơn vị được lựa chọn cung cấp trang phục BHLĐ phải có biên bản (hồ sơ, tài liệu) thử nghiệm về chất lượng vải (Nêu tại mục 1.3.1: Tiêu chuẩn vải chính may quần áo BHLĐ) do Viện Nghiên Cứu Dệt May hoặc Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện.

Khi nghiệm thu sản phẩm, Chủ đầu tư sẽ thuê đơn vị độc lập (Viện Nghiên Cứu Dệt May hoặc Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện) với nhà thầu trúng thầu thực hiện thử nghiệm mẫu vải đạt yêu cầu mới nhận bàn giao để cấp, phát cho người lao động (*Chi phí thử nghiệm do bên nhà thầu chịu*).

1.3. Yêu cầu về kỹ thuật

1.3.1 Tiêu chuẩn vải chính may quần áo BHLĐ

Nhà thầu phải có báo cáo kết quả kiểm định vải may áo quần bảo hộ lao động, áo chống rét của đơn vị có thẩm quyền kèm theo E-HSDT. Vải được sử dụng để may phải được sản xuất từ năm 2025 đến nay (*kết quả kiểm định sẽ là căn cứ đánh giá chất lượng vải dự thầu*).

Màu sắc vải chính (màu cam): C0 M60 Y100 K0 (Pantone 17-1349 TCX)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định	Dung sai	Phương pháp thử				
1	Kiểu dệt		Vân chéo 2/2	/	TCVN 4897: 1989				
2	Chi số sợi tách từ vải	Ne			TCVN 5095: 1990				
	- Dọc		45/2	± 2					
	- Ngang		45/2	± 2					
3	Thành phần nguyên liệu	%	Bông 100%	/	ISO/TR 11827: 2012				
4	Khối lượng thực tế	g/m ²	250	± 5	TCVN 8042: 2009				
	Độ bền kéo đứt (băng vải 50 x 200mm)					N			TCVN 1754: 1986
	- Dọc						≥ 1000	/	
- Ngang	≥ 500	/							
6	Độ bền màu giặt A(1); 40°C	cấp			TCVN 7835-C10: 2007				
	- Thay đổi màu		≥ 4-5	/					
	- Dây màu		Diaxetat	≥ 4-5		/			
			Bông	≥ 4-5		/			
			Polyamit	≥ 4-5		/			
			Polyeste	≥ 4-5		/			
			Acrylic	≥ 4-5		/			
Len	≥ 4-5	/							
7	Độ bền màu ma sát	cấp	≥ 4-5		TCVN 4538: 2007				
	- Khô		Dọc	≥ 4-5		/			
			Ngang	≥ 4-5		/			
	- Ướt		Dọc	≥ 4-5		/			

		Ngang		$\geq 4-5$	/		
8	Độ bền màu mô hôi (kiềm/ axit)		cấp			TCVN7835- E04: 2010	
	- Thay đổi màu			$\geq 4-5$	/		
	- Dây màu	Diaxetat		$\geq 4-5$	/		
		Bông		$\geq 4-5$	/		
		Polyamit		$\geq 4-5$	/		
		Polyeste		$\geq 4-5$	/		
		Acrylic		$\geq 4-5$	/		
Len		$\geq 4-5$	/				
9	Độ bền màu ánh sáng đèn xenon sau 72 giờ		cấp	$\geq 4-5$	/	TCVN 7835-B02:2007	
10	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C		%			TCVN 8041: 2009	
	- Dọc			$[-2,0 \div 2,0]$	/		
	- Ngang			$[-2,0 \div 2,0]$	/		
11	Phân tích thuốc nhuộm sử dụng			Hoạt tính	/	Phương pháp công nghệ bóc màu chỉ định	
12	Độ chịu kiềm (ngâm trong dung dịch NaOH 20% sau 8h tiếp xúc)			Không có dấu hiệu hư hỏng	/	TCVN 2604:1978	
13	Độ lệch màu so với C0 M60 Y100 K0 (Pantone 17-1349 TCX)		cấp	≥ 4	/	ISO 105-A02:1993	
14	Độ mao dẫn theo phương thẳng đứng	Tốc độ mao dẫn trong khoảng cách 20mm	Dọc	$\geq 0,10$	/	AATCC TM197-2018 (Lựa chọn A)	
			Ngang	$\geq 0,10$	/		
		Tốc độ mao dẫn trong thời gian 30 phút	Dọc	$\geq 0,03$	/		
			Ngang	$\geq 0,03$	/		
15	Độ thoáng khí tại 20mm H ₂ O		lít/m ² .s	≥ 70	/	ISO 9237:1995	
16	Khả năng ngấm ướt		s	≤ 30	/	AATCC TM79-2010e2(2018)e (Lựa chọn A)	
17	Hàm lượng Formaldehyt		mg/kg	K.p.h	/	TCVN 7421-1:2013	
18	Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo		mg/kg	K.p.h	/	TCVN 12512-1:2018	
19	Khả năng bay hơi nước bề mặt		phút	≤ 35	/	Phương pháp nội bộ (TTTN/HD-7.4-H.078)	

NGUYÊN LIỆU CHÍNH MAY TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG

VẢI CHÍNH



- Thành phần: 100% Cotton
- Trọng lượng: 250g/m² ± 5
- Màu sắc:
Cam - C0 M60 Y100 K0
(Pantone: 17-1349 TCX)

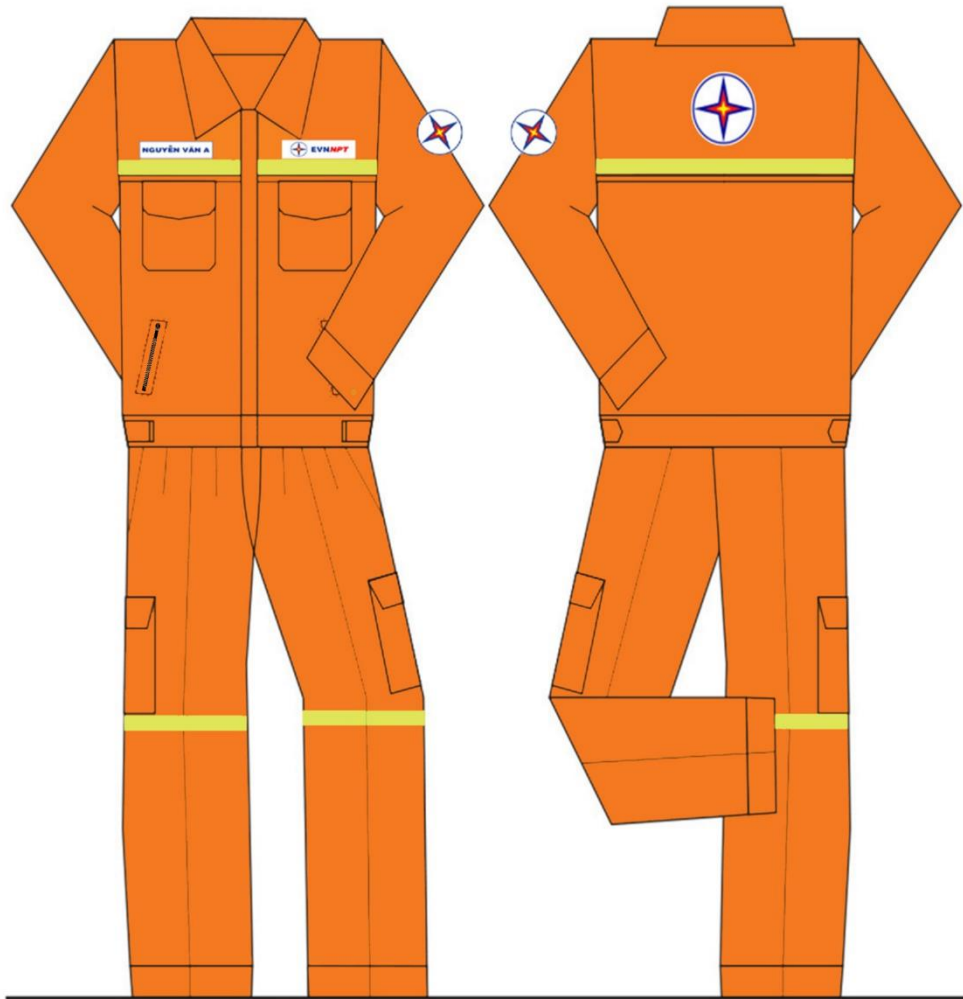
BĂNG PHẢN QUANG



- Màu sắc:
Vàng – C15 M0 Y80 K0

HÌNH ẢNH

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ



PHÍA TRƯỚC

PHÍA SAU

HÌNH ẢNH

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

MÔ TẢ SẢN PHẨM

ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ



MẶT TRƯỚC

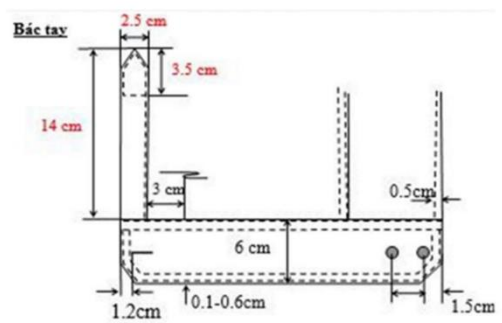
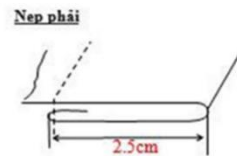
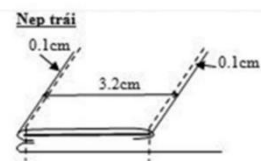
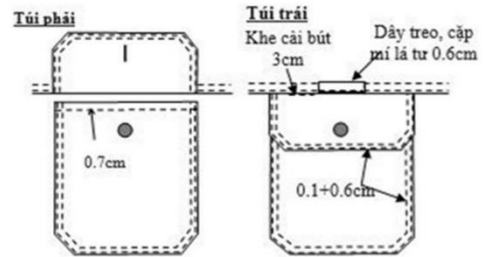
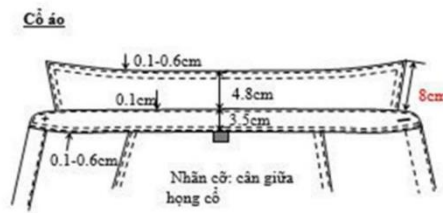
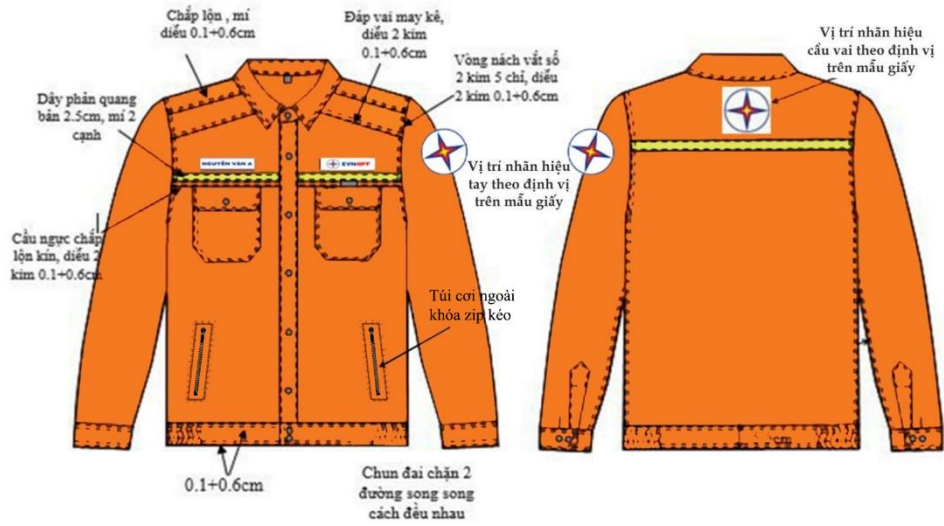


MẶT SAU

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

MÔ TẢ CHI TIẾT

ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ



MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

YÊU CẦU KỸ THUẬT

ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

1. Mật độ mũi chỉ: 5 mũi/cm
 - Chỉ may vải chính+ thùa 60/3: cùng màu vải chính
 - Chỉ may dây phản quang 60/3: cùng màu vải phản quang
 - Chỉ đính cúc 60/3: cùng màu cúc
2. Các chi tiết:
 - Các chi tiết ép dựng không được bong dộp, bong vải
 - Các chi tiết may phải đối xứng
 - Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn đúng thông số kỹ thuật
3. Khuyết thùa + Cúc:
 - Khuyết thùa đầu bằng - khuyết dài tương ứng cỡ cúc
 - Nẹp thùa 5 khuyết - thùa giữa bản nẹp - vị trí thùa theo mẫu
 - Khuyết chân cổ: thùa giữa chân cổ cách mép 1.2 cm
 - Khuyết đai thùa ngang: Khuyết thứ 1 cách tra đai 1.5cm, khuyết thứ 2 cách khuyết thứ 1: 2.5cm
 - Cúc 1.5cm: 1 cúc cổ, 5 cúc nẹp, 2 cúc đai áo, 4 cúc bả tay, 2 cúc nắp túi. Cúc đính dấu “ = ”
4. Khóa kéo túi sườn
 - Khóa kéo răng 3 đạt tiêu chuẩn chất lượng theo chứng nhận của Eoko-tex
5. Hình ảnh nhãn hiệu:
 - Hình nhãn hiệu trên ngực áo bên trái người mặc (theo tài liệu thiết kế mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở phía trên dải phản quang.
 - Biên tên của người lao động trên áo bảo hộ lao động được thêu trên nền vải trắng có đóng khung may ở vị trí ngực phải, đối xứng với vị trí nhãn hiệu tại ngực trái (theo tài liệu thiết kế mẫu),.
 - Hình nhãn hiệu trên tay áo bên trái người mặc (theo mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở phía ngoài cánh tay áo bên trái khi mặc sao cho mép trên lộ gô cách đường vai áo 8cmm.
 - Hình nhãn hiệu sau lưng áo (theo tài liệu thiết kế mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở sau lưng áo.
5. Dải phản quang:
 - Dải phản quang may ngang ngực phía trên nắp túi bên phải, bên trái và phía sau với bản 25mm (theo tài liệu thiết kế mẫu).
 - Dải phản quang may phía sau lưng áo với bản 25mm (theo tài liệu thiết kế mẫu).
6. Hoàn thiện:
 - Sản phẩm may xong phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, đóng gói gọn gàng.

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

BẢNG THÔNG SỐ TP ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

	Điểm đo/cỡ	XS	S	M	L	XL	XXL	XXXL	+/-
1	Vòng cổ đầu khuyết tâm cúc	37	39	41	43	45	47	49	0.3
2	Vòng ngực cài cúc	108	112	116	120	124	126	128	+1
3	Vòng đai cài cúc êm chun	86	90	94	98	102	104	106	+1
4	Vòng đai cài cúc căng chun	108	112	116	120	124	126	128	+1
5	Rộng chân cầu vai	43	45	47	49	50	51	52	0.5
6	Rộng bắp tay	44	46	48	50	51	52	53	0.3
7	Dài măng séc	26		27		28			0.3
8	Rộng bản măng séc	6							
9	Rộng nẹp	Nẹp khuyết 3.2cm, nẹp cúc 2.5, nẹp chia 5 cúc không tính cúc đầu đai + chân cổ							
10	Cúc 1 cách tra mí chân cổ	7							
12	DxR thép tay đến mỏ nhọn	14x2.5, chặn 3.5 cm							
13	Cao cầu vai	9							
14	DxR cá vai đến mỏ nhọn	12 x 3 x 3.8							
15	DxR túi ngực cá nắp	15.5 x 13.5			16 x 14				
16	DxR nắp túi ngực đến mỏ nhọn	14 x 6			14.5 x 6				
17	Túi ngực cách mép nẹp	5.5	6		7				
18	Túi ngực cách hõng cổ thân sau	20			21				
19	Dài áo có đai đo giữa thân sau	63	66	68	70	72	74	74	0.5
20	Dài tay cả măng séc	58	60	60	62	62	64	64	0.5
21	Rộng giữa bản cổ	4.8							
22	Rộng giữa chân cổ	3.5							
23	Rộng bản đai	5.5							
24	Vát bản cổ	8							

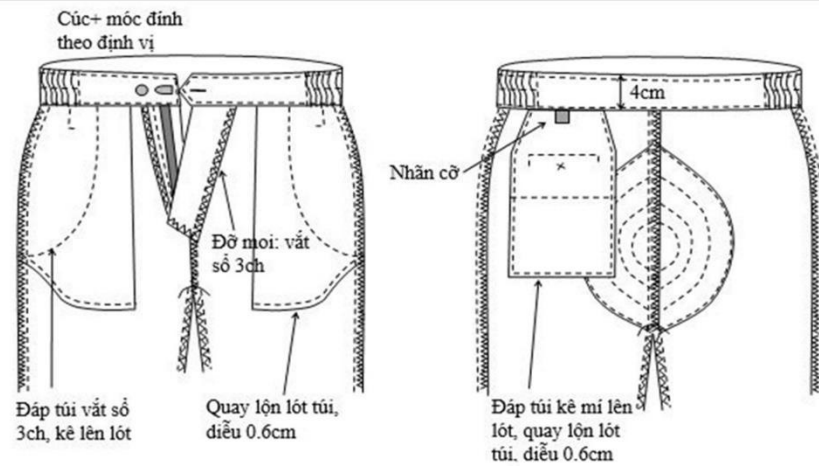
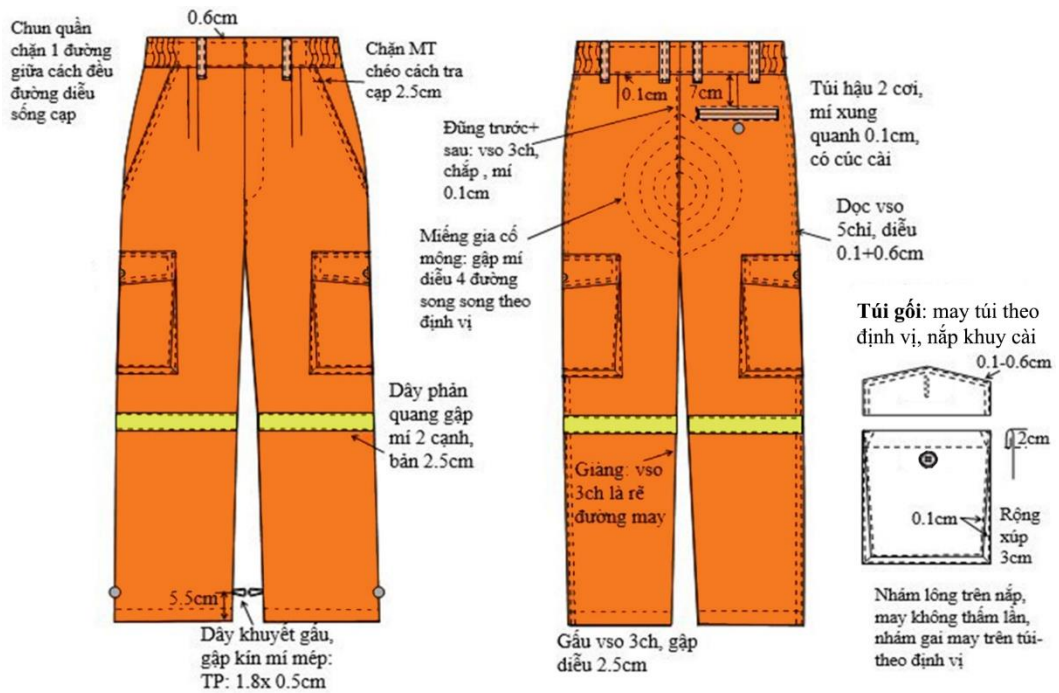
MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

MÔ TẢ SẢN PHẨM QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM



MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

MÔ TẢ CHI TIẾT QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM



MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM

1. Mật độ mũi chi: 5 mũi/cm

- Chỉ may chắp+chỉ vắt số 60/3: cùng màu vải chính
- Chỉ may phản quang 60/3: cùng màu vải phản quang
- Chỉ đính cúc 60/3: cùng màu cúc
- Chỉ may lót túi 60/3: cùng màu vải lót

2. Các chi tiết:

- Các chi tiết ép dụng không được bong dộp, bong vải
- Các chi tiết may phải đối xứng
- Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn đúng thông số kỹ thuật
- Dây Passant may trần đề, may một đường trùng đường cạp, chặn một cạnh cách đường tra cạp 1.5m cạnh còn lại chặn trùng đường điều sống cạp

3. Khuyết thừa + Cúc:

- Quy cách thừa khuyết: khuyết thừa đầu bằng (cho các vị trí) khuyết dài theo cúc
- Khuyết cạp thừa 2 đầu cạp cách đầu mép cạp 1.2 cm (đo từ đầu khuyết tới đầu mép cạp)
- Cúc 1.5cm: 1 cúc cạp, 2 cúc gấu, 2 cúc gô, 1 cúc túi hậu. Cúc đính dấu “ = ”

4. Bộ:

- Bộ 0.6cm: moi, 2 cạnh túi chéo, nắp túi gô, miệng túi gô, ngã tư đũng, đắp moi
- Bộ 1.2 cm: 2 cạnh túi hậu
- Bộ 1 cm: 1 cạnh dây Passant

5. Dải phản quang:

- Dải phản quang may phía trước, sau với bản 2.5cm cách gấu 33cm.

6. Hoàn thiện:

- Sản phẩm may xong phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, là phẳng không nhăn nhúm.
- Sản phẩm hoàn thiện không bị là bong hay hỏng mặt vải

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM – MÙA HÈ

BẢNG THÔNG SỐ TP QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM

	Điểm đo/cỡ	XS	S	M	L	XL	XXL	XXXL	+/-
1	Vòng bụng cài cúc êm chun	69	73	77	81	85	89	93	0.5
2	Vòng bụng cài cúc căng chun	79	83	87	91	95	99	103	0.5
3	Vòng hông đo cách chân cạp 20cm	98	102	106	110	112	116	120	0.5
4	Vòng đùi đo sát đùi	60	62	64	66	67	69	71	0.5
5	Đũng trước không cạp	24	24.3	24.6	24.9	25.2	25.5	25.8	
6	Đũng sau không cạp	36	36.3	36.6	36.9	37.2	37.5	37.8	
7	Dài moi không cạp	15			16				
8	Vòng gối ½ dài giàng	49	50	51	52	53	54	55	
9	½ vòng gấu	22.5	22.5	23	23	23.5	23.5	24	
10	Dài miệng túi chéo	16			17				
12	Mở miệng túi chéo căng chun				4.5				
15	Bản moi TP				3.5				
16	Túi gối cách chân cạp	28			29				
17	DxR túi gối cả nắp	18 x 16			19 x 17				
18	DxR nắp túi gối đến mỏ nhọn	16.5 x 6.5			17.5 x 6.5				
19	DxR nhám túi gối				2 x 3				
20	Túi hậu cách tra cạp				6.5				
21	DxR túi hậu cá nắp	16 x 14			17 x 15				
22	DxR Nắp túi hậu đến mỏ nhọn	6 x 14.5			6 x 15.5				
23	Rộng bản cạp				4				
24	Bản gấu Tp				2.5 cm, gấp mí 1cm				
	Dài quần đo từ chân cạp	96	96	98	100	102	104	104	0.5

HÌNH ẢNH

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

MÔ TẢ SẢN PHẨM

ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

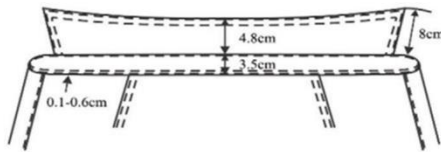


MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

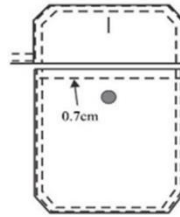
MÔ TẢ CHI TIẾT ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ



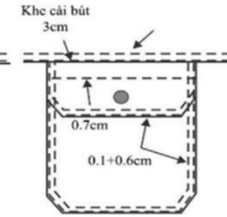
Cổ áo



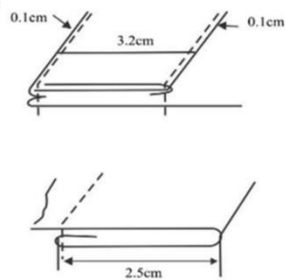
Túi phải



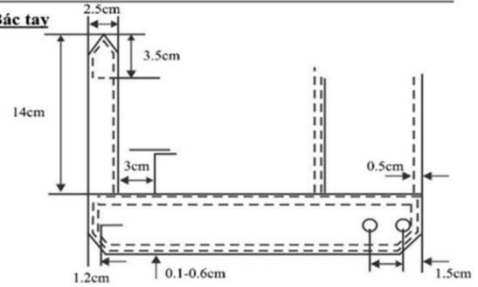
Túi trái



Nẹp trái



Bạc tay



MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

YÊU CẦU KỸ THUẬT

ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

1. Mật độ mũi chỉ: 5 mũi/cm

- Chỉ may vải chính+ thùa 60/3: cùng màu vải chính
- Chỉ may dây phản quang 60/3: cùng màu vải phản quang
- Chỉ đính cúc 60/3: cùng màu cúc

2. Các chi tiết:

- Các chi tiết ép dựng không được bong dộp, bong vải
- Các chi tiết may phải đối xứng
- Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn đúng thông số kỹ thuật

3. Khuyết thùa + Cúc:

- Khuyết thùa đầu bằng - khuyết dài tương ứng cỡ cúc
- Nẹp thùa 5 khuyết - thùa giữa bản nẹp - vị trí thùa theo mẫu
- Khuyết chân cổ: thùa giữa chân cổ cách mép 1.2 cm
- Khuyết đai thùa ngang: Khuyết thứ 1 cách tra đai 1.5cm, khuyết thứ 2 cách khuyết thứ 1: 2.5cm
- Cúc 1.5cm: 1 cúc cổ, 5 cúc nẹp, 2 cúc đai áo, 4 cúc bả tay, 2 cúc nắp túi. Cúc đính dấu “ = ”

4. Khóa kéo túi sườn:

- Khóa kéo răng 3 đạt tiêu chuẩn chất lượng theo chứng nhận của Eoko-tex

5. Hình ảnh nhãn hiệu:

- Hình nhãn hiệu trên ngực áo bên trái người mặc (theo tài liệu thiết kế mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở phía trên dải phản quang.
- Biên tên của người lao động trên áo bảo hộ lao động được thêu trên nền vải trắng có đóng khung may ở vị trí ngực phải, đối xứng với vị trí nhãn hiệu tại ngực trái (theo tài liệu thiết kế mẫu),.
- Hình nhãn hiệu trên tay áo bên trái người mặc (theo mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở phía ngoài cánh tay áo bên trái khi mặc sao cho mép trên lô gô cách đường vai áo 8cmm.
- Hình nhãn hiệu sau lưng áo (theo tài liệu thiết kế mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở sau lưng áo.

6. Dải phản quang:

- Dải phản quang may ngang ngực phía trên nắp túi bên phải, bên trái và phía sau với bản 25mm (theo tài liệu thiết kế mẫu).
- Dải phản quang may phía sau lưng áo với bản 25mm (theo tài liệu thiết kế mẫu).

7. Hoàn thiện:

- Sản phẩm may xong phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, đóng gói gọn gàng.

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

BẢNG THÔNG SỐ TP ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

	Điểm đo/cỡ	XS	S	M	L	XL	XXL	XXXL	+/-	
1	Vòng cổ đầu khuyết tâm cúc	35	36	37	38	39	40	41	0.3	
2	Vòng ngực cài cúc	96	100	104	108	112	114	118	+1	
3	Vòng đai cài cúc êm chun	84	88	92	96	100	102	106	+1	
4	Vòng đai cài cúc căng chun	96	100	104	108	112	114	118	+1	
5	Rộng chân cầu vai	37	38	39	40	41	42	43	0.5	
6	Rộng bắp tay	38	39	40	41	42	43	44	0.3	
7	Dài măng séc	25		26		27			0.3	
8	Rộng bản măng séc	5.5								
9	Rộng bản đai	5								
10	DxR túi ngực cá nấp	13 x 11				14 x 12				
11	DxR cá vai đến mỏ nhọn	14.5 x 4.5				12.5 x 4.5				
12	Túi ngực cách mép nẹp									
13	Khoảng cách túi tính từ đỉnh đầu vai	19				20				
14	Rộng nẹp									
15	Cao cầu vai									
16	Ly thân sau cách vòng nách									
17	Dài tay cả măng séc	58	58	60	60	60	62	62	0.5	
18	Rộng giữa chân cổ									
19	Rộng giữa chân cổ									
20	Vát bản cổ									
21	DxR thép tay đến mỏ nhọn									
22	Logo bên tay trái khi mặc	Cách tra tay 8 cm								

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

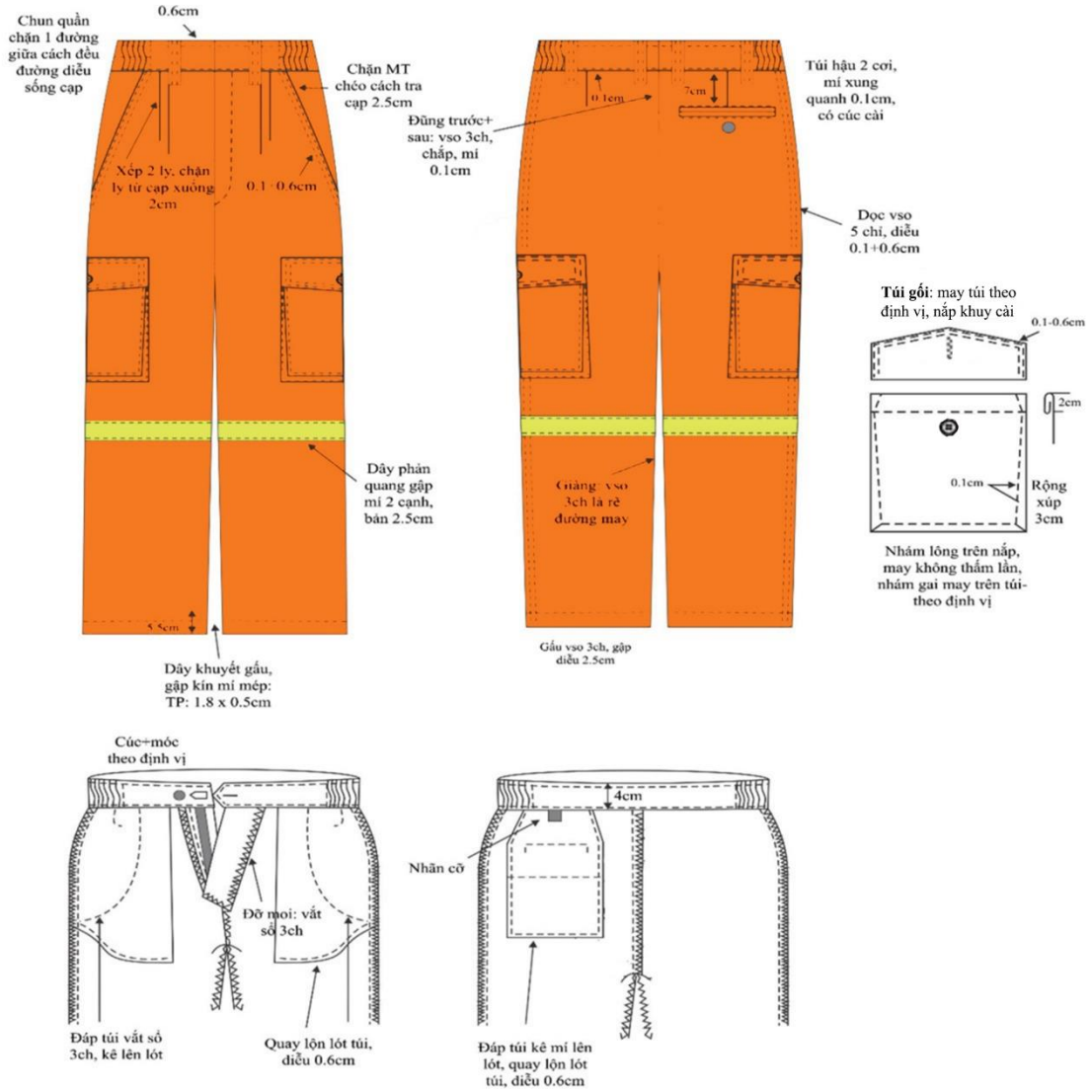
MÔ TẢ SẢN PHẨM QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ



MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

MÔ TẢ CHI TIẾT

QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ



MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ

1. Mật độ mũi chỉ: 5 mũi/cm

- Chỉ may chắp+chỉ vắt số 60/3: cùng màu vải chính
- Chỉ may phản quang 60/3: cùng màu vải phản quang
- Chỉ đính cúc 60/3: cùng màu cúc
- Chỉ may lót túi 60/3: cùng màu vải lót

2. Các chi tiết:

- Các chi tiết ép dựng không được bong dộp, bong vải
- Các chi tiết may phải đối xứng
- Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn đúng thông số kỹ thuật
- Dây Passant may trần đê, may một đường trùng đường cạp, chặn một cạnh cách đường tra cạp 1.5m cạnh còn lại chặn trùng đường điều sống cạp

3. Khuyết thừa + Cúc:

- Quy cách thừa khuyết: khuyết thừa đều bằng (cho các vị trí) khuyết dài theo cúc
- Khuyết cạp thừa 2 đầu cạp cách đầu mép cạp 1.2 cm (đo từ đầu khuyết tới đầu mép cạp)
- Cúc 1.5cm: 1 cúc cạp, 2 cúc gấu, 2 cúc gói, 1 cúc túi hậu. Cúc đính dấu “ = ”

4. Bọ:

- Bọ 0.6cm: moi, 2 cạnh túi chéo, nắp túi gói, miệng túi gói, ngã tư đũng, đắp moi
- Bọ 1.2 cm: 2 cạnh túi hậu
- Bọ 1 cm: 1 cạnh dây Passant

5. Dải phản quang:

- Dải phản quang may phía trước, sau với bản 2.5cm cách gấu 33cm.

6. Hoàn thiện:

- Sản phẩm may xong phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, đóng gói gọn gàng.

MẪU THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

BẢNG THÔNG SỐ TP QUẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ – MÙA HÈ

	Điểm đo/cỡ	XS	S	M	L	XL	XXL	XXXL	+/-
1	Vòng bụng cài cúc êm chun	63	67	71	75	79	83	87	0.5
2	Vòng bụng cài cúc căng chun	73	77	81	85	89	93	97	0.5
3	Vòng hông ngang moi	88	92	96	100	104	106	110	0.5
4	Vòng đùi đo sát đũng	57	59	61	63	65	66	68	0.5
5	Đũng trước không cạp	22.4	22.7	23	23.3	23.6	23.9	24.2	0.3
6	Đũng sau không cạp	33.9	34.2	34.5	34.8	35.1	35.4	35.7	0.3
7	Dài moi không cạp	92	94	96	98	98	98	98	0.5
8	Vòng gối ½ dài giăng	41	42	43	44	45	45.5	46	0.3
9	½ vòng gấu	19.5		20.5		21.5		22.5	0.3
10	Dài miệng túi chéo	15			16				
11	Chặn miệng túi chéo đèn tra cạp	2							
12	Mở miệng túi chéo	4							
13	Túi hậu cách tra cạp	6							
14	DxR túi hậu	11 x 1			12 x 1				
15	Bản cạp Tp	3.5							
16	Dây khuyết cách mép gấu	5.5 cm							
17	Bản moi TP	3							
18	Dài moi không cạp	14			15				
19	Bản gấu Tp	2cm, gấp mí 1cm							
20	Dây phản quang cách gấu	31							

HÌNH ẢNH

MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG



Nhãn hiệu trên tay áo



Nhãn hiệu trên ngực áo



Nhãn hiệu sau lưng áo

NGUYỄN VĂN A

Bảng tên

Font chữ: Helvetica Bold
Chiều cao: 10mm

BẢNG MẪU MÀU CHO ĐỒNG PHỤC
MÀU CAM



CMYK
C0 M60 Y100 K0
Pantone 17-1349 TCX

Chiều cao
dải phản quang
chất liệu vải



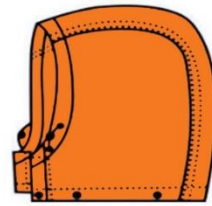
Màu vàng
C15 M0 Y80 K0



HÌNH ẢNH

MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG 2 LỚP

MÔ TẢ SẢN PHẨM

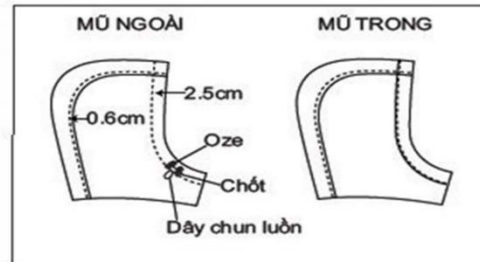
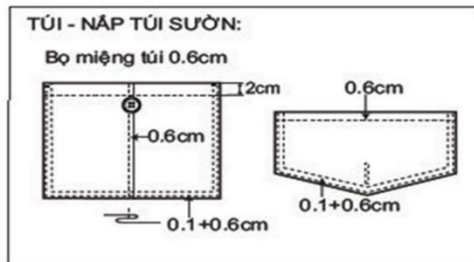
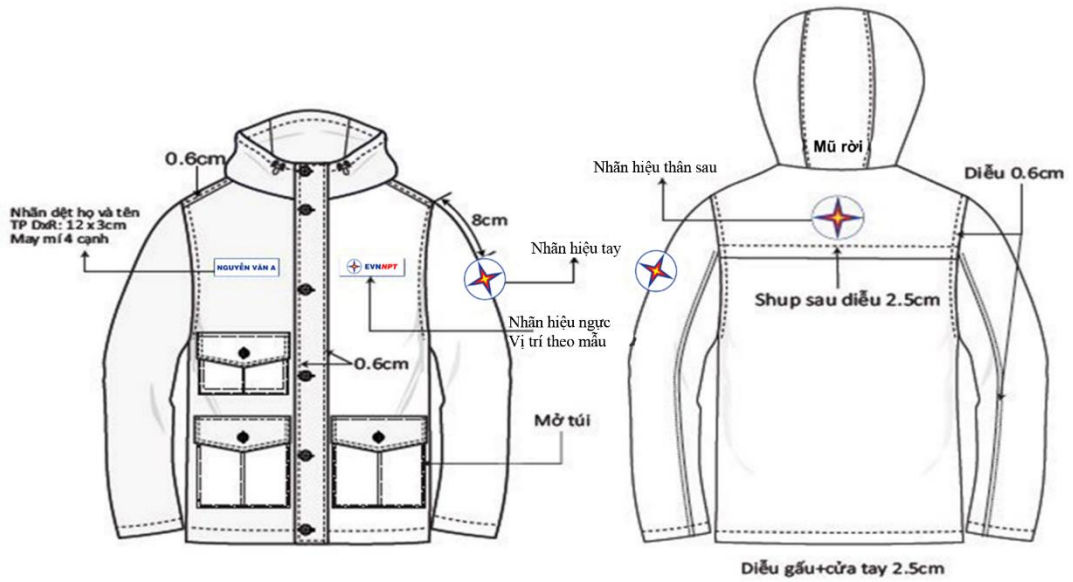


Mũ rời có cúc bấm
(hoặc khóa kéo)

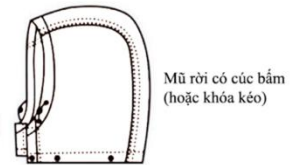
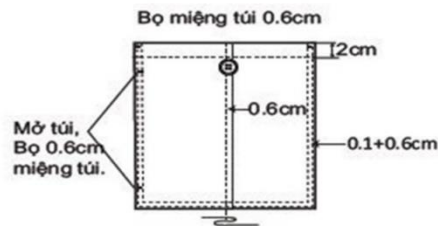
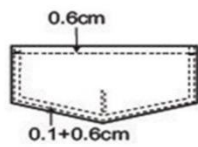


MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG 2 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT

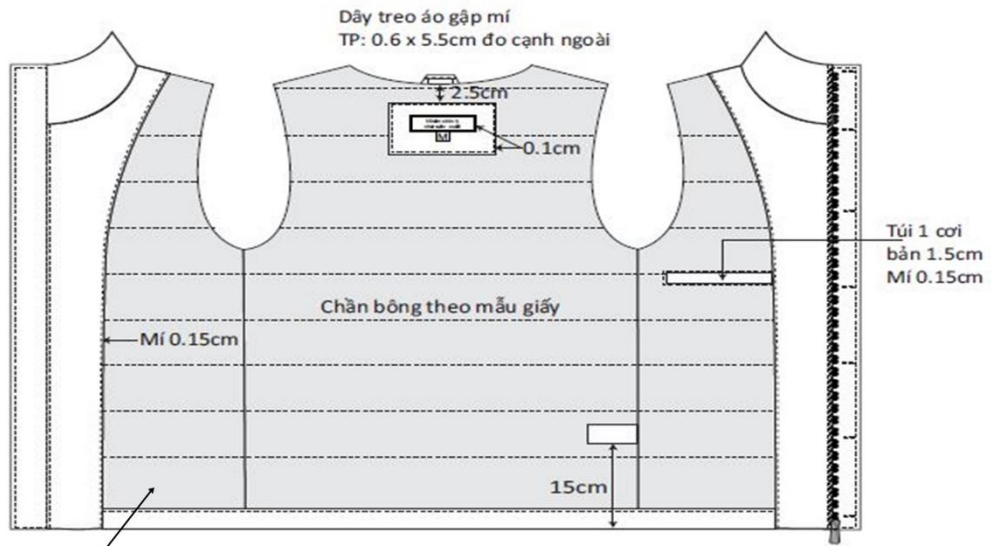


TÚI - NẤP TÚI DƯỚI:



MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG 2 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT



Vải lót

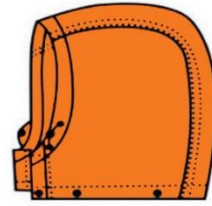
- + Tất cả các đường chập lót đều chập, vắt sổ chập chập vai con, sườn, bụng tay, tra tay đường may là lật về thân sau
- + Đặt giằng các lót túi, nách, vai cứ đồng 2cm.
- + Vải lót màu cam thành phần nguyên liệu 100% Polyester trắng TPU trọng lượng 210gsm ($\pm 5\%$); Chỉ số sợi: 168*132; Kiểu dệt thoi.

TAY LÓT:



HÌNH ẢNH

MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG 1 LỚP

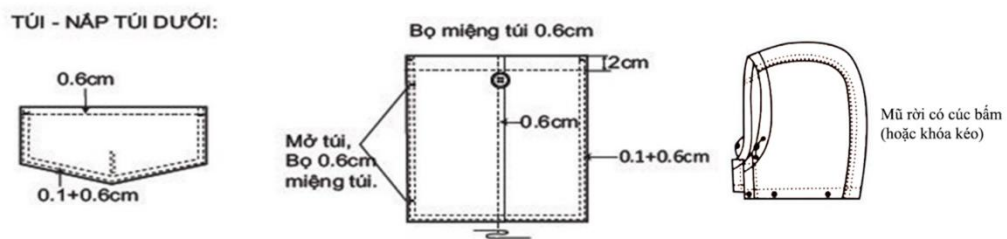
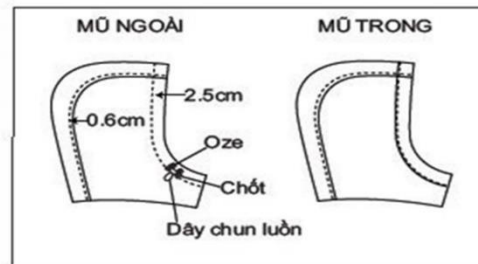
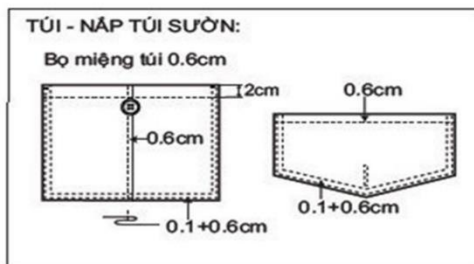
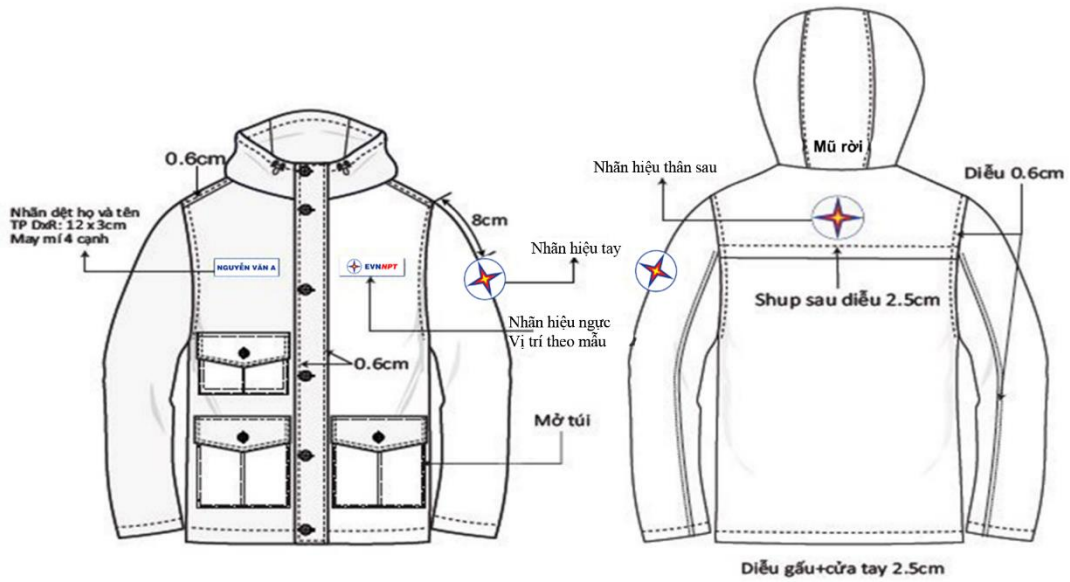


Mũ rời có cúc bấm
(hoặc khóa kéo)

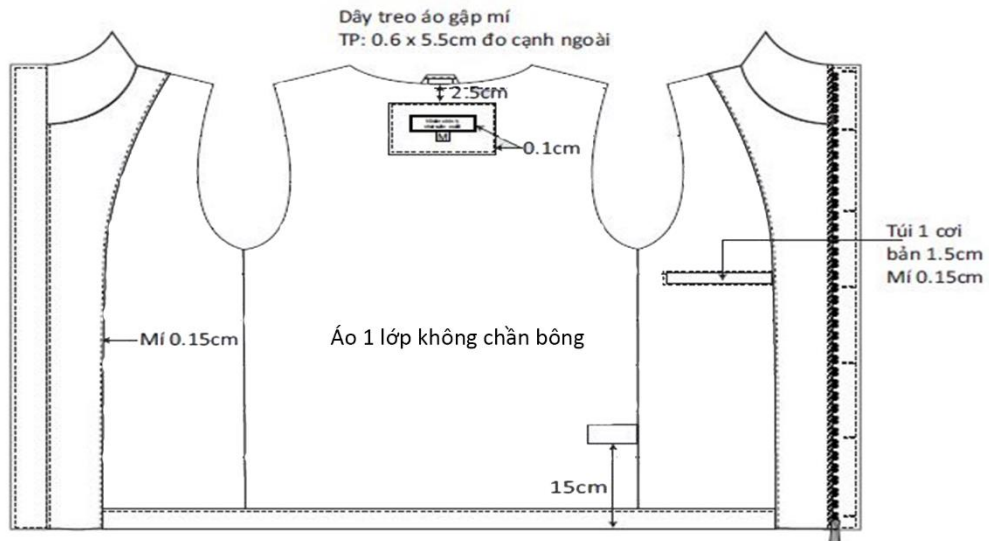


MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG 1 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT



MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG 1 LỚP



- + Tất cả các đường chắp lót đều chắp, vắt sổ chắp chắp vai con, sườn, bụng tay, tra tay đường may là lật về thân sau
- + Đặt giằng các lót túi, nách, vai cử động 2cm.

MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Mật độ mũi chỉ: 5 mũi/cm
 - Mật độ mũi chỉ mi diêm: 4.5 mũi/cm
 - Mật độ mũi chỉ may vải lót: 5 mũi/cm
 - Chỉ may chính 60/3: cùng màu vải chính
 - Chỉ may lót 60/3: cùng màu vải lót
 - Chỉ may nhãn 60/3: cùng màu nhãn
2. Các chi tiết: - Các chi tiết hai bên: Măng séc, túi dưới, thâm trước, tay đối xứng nhau
 - Các đường may phải êm phẳng, lại mũi phải trùng khít đảm bảo chắc chắn
 - Sản phẩm may đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số, yêu cầu kỹ thuật
3. Giăng: - Vai, nách, khóa túi dưới giăng ra nẹp, khóa túi lót giăng ra sườn. cử động 2 cm
4. Khuyết nắp túi ngực: - Đầu khuyên thừa cách diêm nhọn 1cm
 - Cúc 1.5cm: 2 cúc, đầu cúc - tâm khuyên
5. Nhãn: - Nhãn chính: may giữa hõng cổ thân sau, cách tra cổ 3 cm
 - Nhãn cỡ may cân dưới nhãn chính
 - Nhãn HDSĐ đặt bên trong sườn trái cách gấu 10cm, đặt về thân trước, thành phần lên trên
6. Hình ảnh nhãn hiệu:
 - Hình nhãn hiệu trên ngực áo bên trái người mặc (theo tài liệu thiết kế mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở phía trên dải phản quang.
 - Biểu tên của người lao động trên áo bảo hộ lao động được thêu trên nền vải trắng có đóng khung may ở vị trí ngực phải, đối xứng với vị trí nhãn hiệu tại ngực trái (theo tài liệu thiết kế mẫu),.
 - Hình nhãn hiệu trên tay áo bên trái người mặc (theo mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở phía ngoài cánh tay áo bên trái khi mặc sao cho mép trên lô gô cách đường vai áo 8mm.
 - Hình nhãn hiệu sau lưng áo (theo tài liệu thiết kế mẫu), được dệt đóng khung, may gắn ở sau lưng áo.
7. Hoàn thiện: Sản phẩm may xong phải vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, là phẳng không nhăn nhúm

MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG

BẢNG THÔNG SỐ TP ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM MÙA ĐÔNG

	Điểm đo/cỡ	XS	S	M	L	XL	XXL	XXXL	+/-
1	Vòng cổ đo theo đường tra mũ	50	51	52	53	54	55	56	0.5
2	Vòng ngực kéo khóa	108	114	120	126	132	138	144	1
3	Vòng gấu kéo khóa	106	112	118	124	130	136	142	1
4	Rộng vai đo 2 đầu mỏm vai	46	47.5	49	50.5	52	53.5	55	0.5
5	Dài tay đo cai măng séc	59	59	61	63	65	67	67	0.5
6	Dài tay đo giữa thân sau	75	76	77	78	79	80	80	0.5
7	Dài khóa nẹp	73	74	75	76	77	78	79	0.5
8	Vị trí khóa nẹp tra từ đầu bản cổ	Cách đầu bản cổ 0.5, cách mép gấu 2.5cm							
9	Rộng ½ bắp tay	22,5	23,5	24	25	26	26,5	27,5	0.3
10	Túi ngực cách hõng cổ	19.5							
11	DxR túi ngực cả nắp	15.5 x 14							
12	DxR nắp túi ngực đến mỏ nhọn	14.5 x 6							
13	Túi ngực cách mép nẹp	5.5							
14	Túi dờn cách mép nẹp	15.5							
15	DxR coi túi dờn	15 x 3							
16	Rộng bản ốp eo	2							
17	DxR coi túi lót bên phải khi mặc	14 x 1.5							
18	Rộng giữa bản cổ	9							
19	Lo go tay trái khi mặc	Cách tra đầu tay 8cm							
20	DxR cả măng séc	9 x 3.5							
21	Cao mũ	35							
22	Rộng mũ	26							
23	DxR coi khóa mũ	38 x 1.2							
24	Vị trí nhám 2	Đầu nhám 2 cách tra cổ 2.5 cm							
25	Bản nẹp TP	7 cm, 4 băng nhám, nhám đầu + cuối theo vị trí mẫu, nhám 3 nằm trên đường chắp eo							
26	Bản gấu TP	2.5 cm, gấp mí 1cm							

HÌNH ẢNH

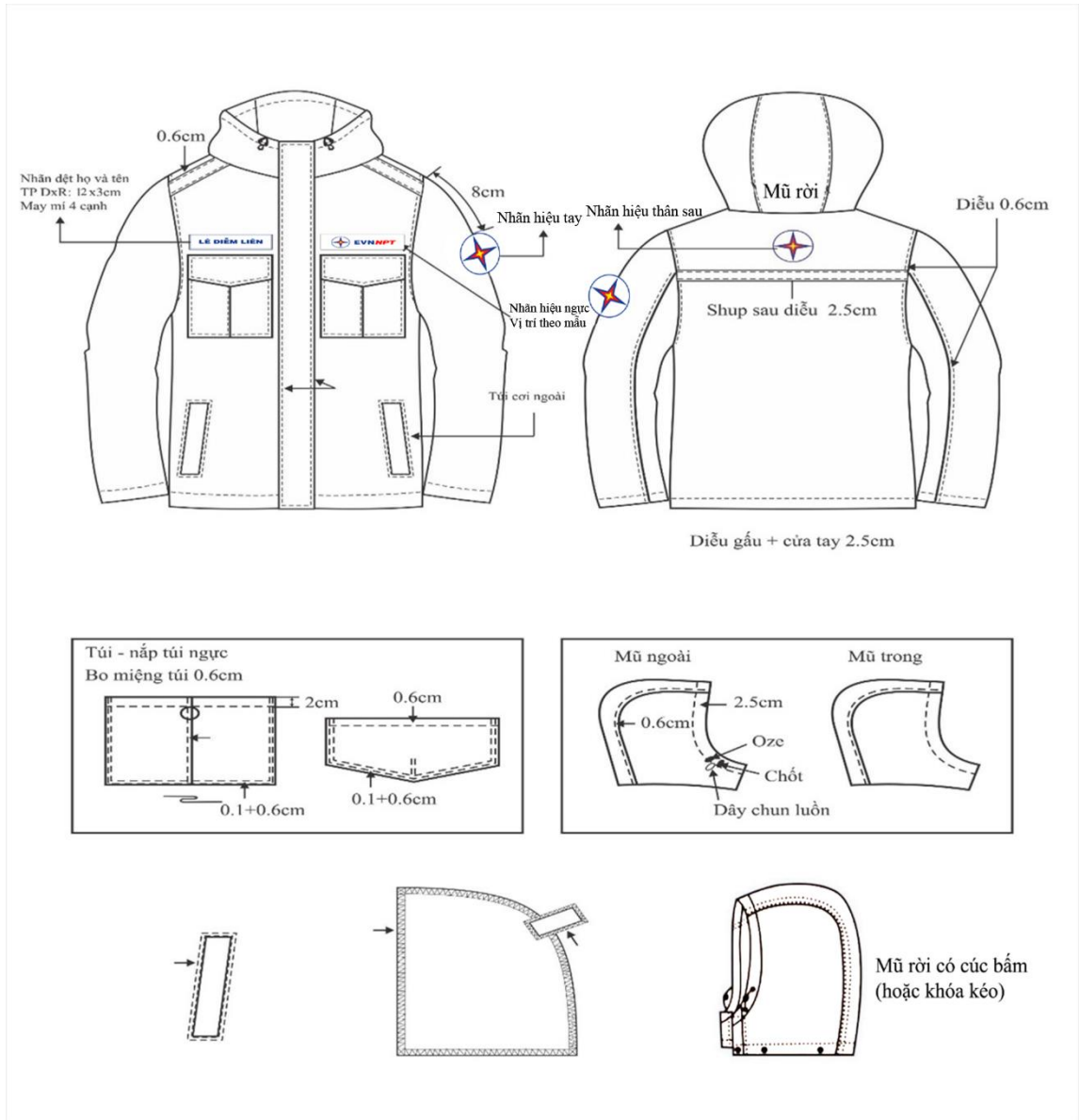
MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG 2 LỚP

MÔ TẢ SẢN PHẨM



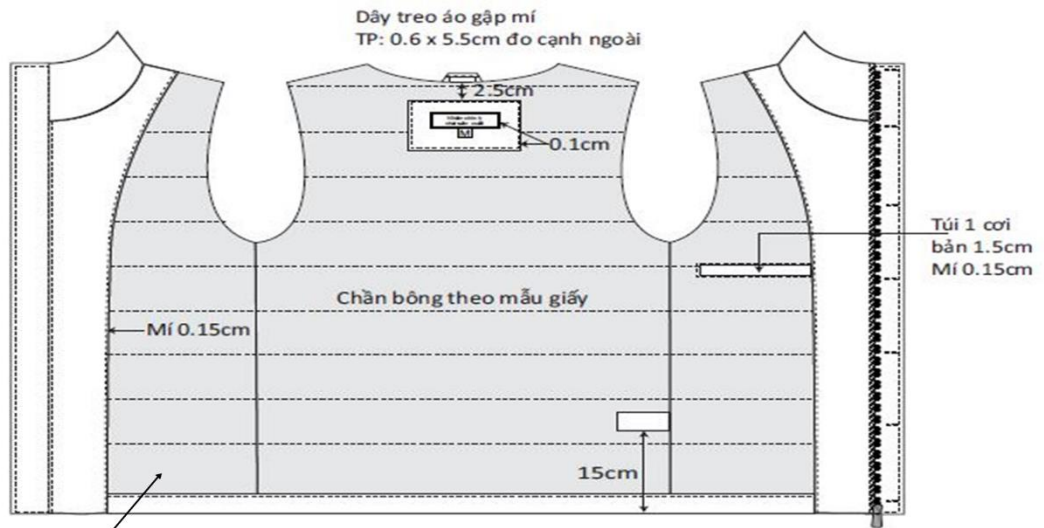
MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG 2 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT



MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG 2 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT



Vải lót

- + Tất cả các đường chập lót đều chập, vát sổ chập chập vai con, sườn, bụng tay, tra tay đường may là lật về thân sau
- + Đặt giằng các lót túi, nách, vai cứ 2cm.
- + Vải lót màu cam thành phần nguyên liệu 100% Polyester trắng TPU trọng lượng 210gsm ($\pm 5\%$); Chỉ số sợi: 168*132; Kiểu dệt thoi.

TAY LÓT:



Chân bông theo mẫu giấy

HÌNH ẢNH

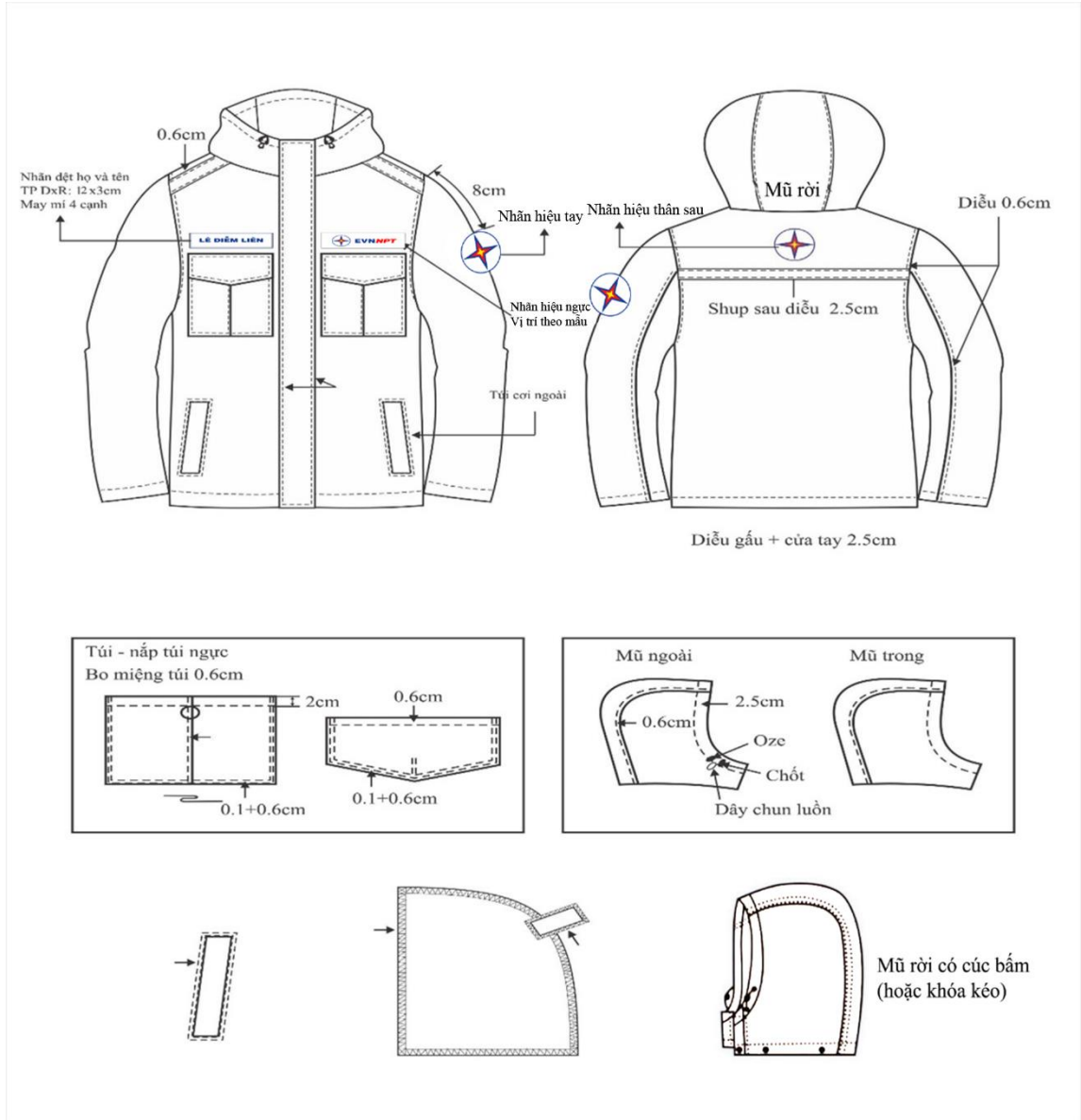
MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG 1 LỚP

MÔ TẢ SẢN PHẨM



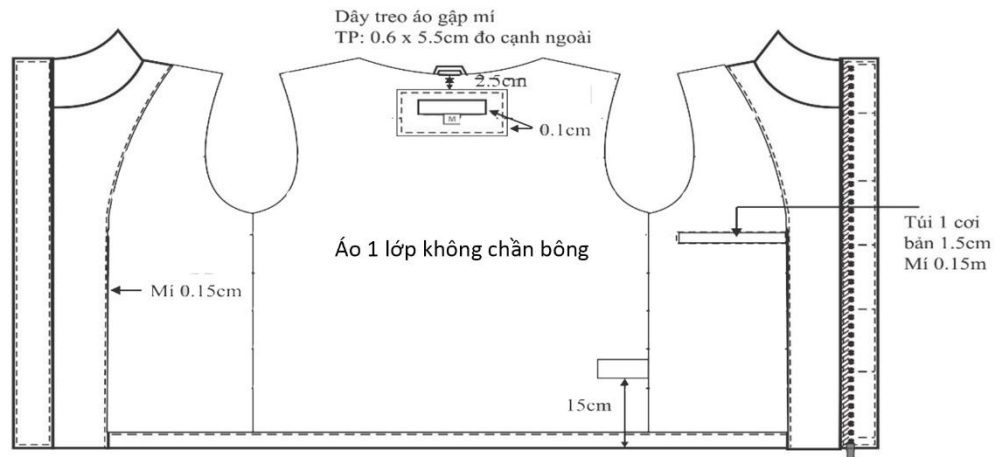
MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG 1 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT



MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG 1 LỚP

MÔ TẢ CHI TIẾT



- + Tất cả các đường chập lót đều chập, vắt sổ chập chập vai con, sườn, bụng tay, tra tay đường may là lật về thân sau
- + Đặt giằng các lót túi, vai cứ động 2cm

MẪU TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG

BẢNG THÔNG SỐ TP ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG NỮ MÙA ĐÔNG

	Điểm đo/cỡ	XS	S	M	L	XL	XXL	XXXL	+/-
1	Vòng cổ đo theo đường tra mũ	46	47	48	49	50	51	52	0.5
2	Vòng ngực kéo khóa	102	106	112	118	124	130	136	1
3	Vòng gấu kéo khóa	98	102	108	114	120	126	132	1
4	Rộng vai đo 2 đầu môm vai	41	42.5	44	45.5	47	48.5	50	0.3
5	Dài tay đo cài măng séc	56	56	56	58	60	62	64	0.5
6	Dài tay đo giữa thân sau	70	70	71	72	73	74	75	0.5
7	Dài khóa nẹp			66					0.5
8	Vị trí khóa nẹp tra từ đầu bản cổ	Cách đầu bản cổ 0.5, cách mép gấu 2.5cm							
9	Rộng ½ bắp tay	20.5	21.5	22.5	23.5	24.5	25.5	26.5	0.3
10	Túi ngực cách họng cổ	19.5							
11	DxR túi ngực cả nắp	14.5 x 13							
12	DxR nắp túi ngực đến điểm mô nhọn	13.5 x 6							
13	Túi ngực cách mép nẹp	5.5							
14	Túi dưới cách mép nẹp	13.5							
15	DxR coi túi dưới	15 x 3							
16	Rộng bản ộp eo	2							
17	DxR coi túi lót bên phải khi mặc	13 x 1.5							
18	Rộng giữa bản cổ	7.5							
19	Lo go tay trái khi mặc	Cách tra đầu tay 8cm							
20	DxR cài măng séc X	9 x 3.5							
21	Cao mũ	34							
22	Rộng mũ	25							
23	DxR coi khóa mũ	37 x 1.2							
24	Vị trí nhám 2	Đầu nhám 2 cách tra cổ 2.5 cm							
25	Bản nẹp TP	7 cm, 4 băng nhám, nhám đầu + cuối theo vị trí mẫu, nhám 3 nằm trên đường chắp eo							
26	Bản gấu TP	2.5 cm, gấp mí 1cm							

**QUY ĐỊNH VỀ NHÃN HIỆU NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU
TRÊN QUẦN ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG**

QUY CÁCH NHÃN HIỆU VÀ MÀU VẢI MAY QUẦN ÁO BHLĐ



Nhãn hiệu trên tay áo



Nhãn hiệu trên ngực áo



Nhãn hiệu sau lưng áo

NGUYỄN VĂN A

Bảng tên

Font chữ: Helvetica Bold
Chiều cao: 10mm

BẢNG MẪU MÀU CHO ĐỒNG PHỤC
MÀU CAM

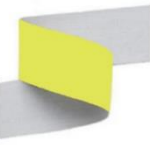


CMYK
C0 M60 Y100 K0
Pantone 17-1349 TCX

Chiều cao
đai phản quang
chất liệu vải

25mm

Màu vàng
C15 M0 Y80 K0



**BẢNG TÊN VÀ NHÃN HIỆU TRÊN NGỰC ÁO BẢO HỘ LAO ĐỘNG
NHÃN HIỆU NHẬN DIỆN TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA**



BẢNG TÊN

NGUYỄN VĂN A

LÊ DIỄM LIÊN

HÌNH ẢNH

MẪU TRANG PHỤC ÁO GILE NAM - NỮ

Yêu cầu Kỹ thuật

- Kiểu áo Jile 3 lớp. Cổ đứng hai lớp.
- Hai túi chéo hai bên sườn áo có khoá kéo.
- Lớp trong: Vải lót loại tơ không pha ni lon.
- Lớp giữa: Bông xốp tấm.
- Vải túi: Kate trắng
- Vải phản quang: Màu vàng mức độ phản quang cao, không bị nhẵn nhúm, phai màu trong quá trình sử dụng. Vạch phản quang ở trước ngực thân trước và lưng áo thân sau.
- Phản quang: bản rộng 3,5cm.
- Cắt phải đảm bảo nguyên tắc ngang canh thẳng sợi. Các chi tiết cắt dọc sợi vải: thân, túi, cổ. Các chi tiết cắt chéo sợi: cổ áo trong, viền miệng túi.
- Không dùng kim sút mũi. Đường may đều; không bỏ mũi, sỏ chỉ, sùi chỉ, tuột chỉ, nhăn dúm. Đầu và cuối đường may lại mũi 3 lần chồng khít lên nhau. Các đường diễu, đè, mí phải đều nhau, chỗ giao nối đường may phải chồng khít lên nhau. Túi áo cân đối không vênh, vẹo so le.
- Khoá YKK. Khóa phải cùng với màu vải áo.
- Kích thước số áo được đo trực tiếp trên người sử dụng

QUY ĐỊNH VỀ MÀU VẢI VÀ NHÃN HIỆU NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU TRÊN ÁO GILE

THÂN TRƯỚC



THÂN SAU



* QUY ĐỊNH MÀU SẮC, KÍCH THƯỚC :

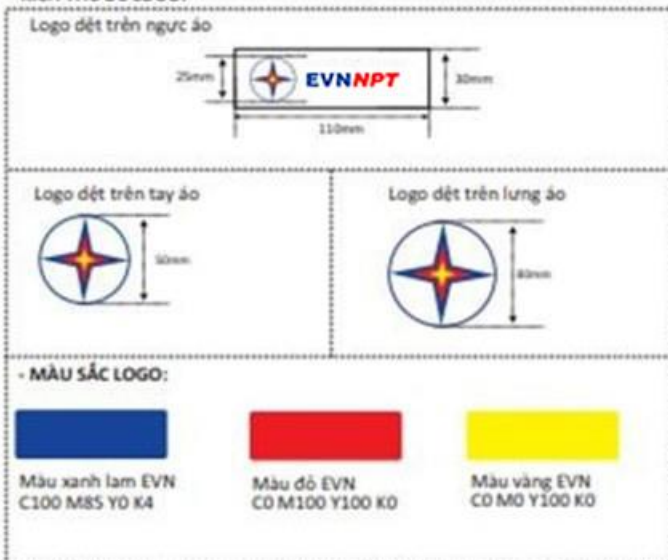
- MÀU ĐỒNG PHỤC



- KÍCH THƯỚC NHÃN DỆT TÊN



- KÍCH THƯỚC LOGO:



HÌNH ẢNH
MẪU MŨ + GIÀY BẢO HỘ LAO ĐỘNG

MÔ TẢ SẢN PHẨM



MẪU MŨ + GIÀY BẢO HỘ LAO ĐỘNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Mũ bảo hộ lao động

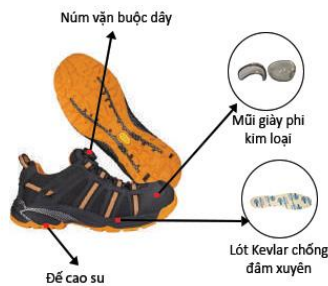
- Mũ bảo hộ màu trắng
- Đạt tiêu chuẩn TCVN 6407:1998
- Hợp quy phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN 06:2012/BLĐTBXH



Nhãn hiệu trên mũ BHLĐ

2. Giày bảo hộ lao động phi kim loại

- Đạt tiêu chuẩn TCVN 7651:2007; TCVN 7652:2007
- Hợp quy phù hợp quy chuẩn quốc gia
- QCVN 36:2019/BLĐTBXH
- QCVN 15:2013/BLĐTBXH



3. Giày vải phi kim loại

- Đạt tiêu chuẩn TCVN 7654:2007
- Khả năng chống đâm xuyên >1100N (Đạt TCVN 7652:2007)

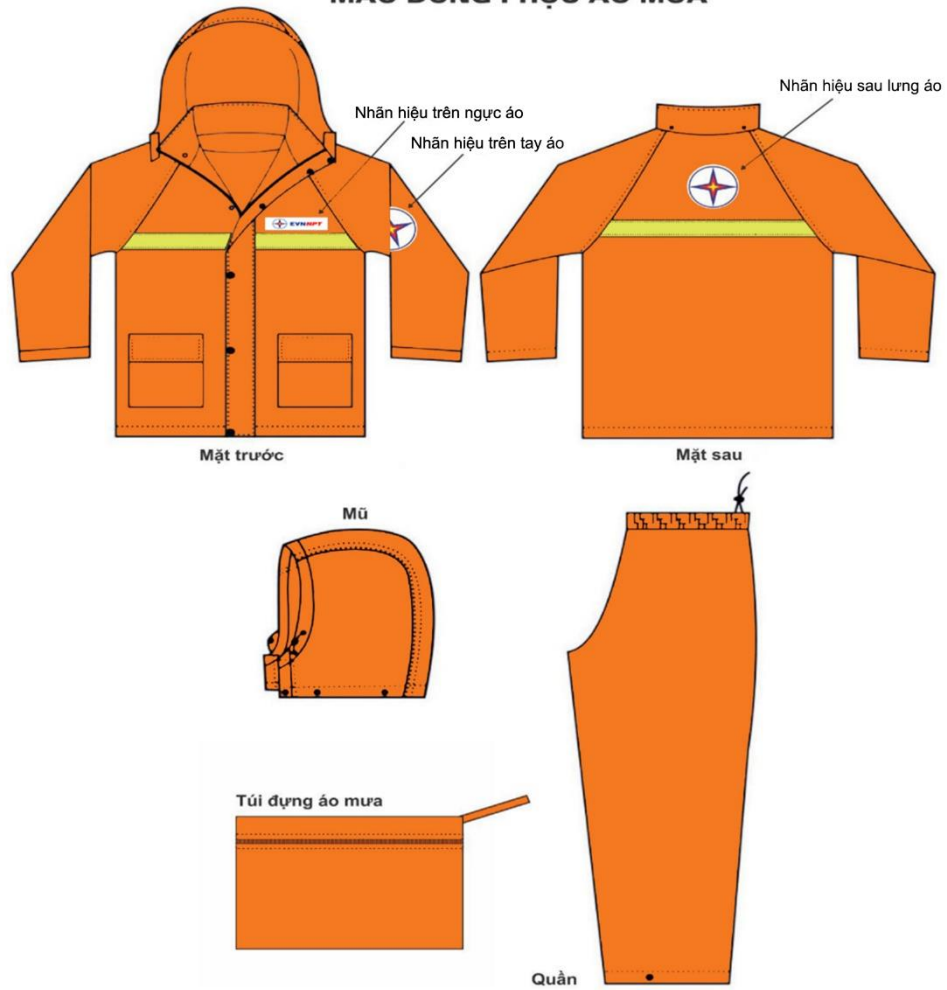


HÌNH ẢNH

MẪU BỘ QUẦN ÁO ĐI MƯA

MÔ TẢ SẢN PHẨM

MẪU ĐỒNG PHỤC ÁO MƯA



MẪU BỘ QUẦN ÁO ĐI MƯA

YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Kiểu dáng:

- Áo kiểu Jacket, cổ bẻ không chân, bên trong lót lưới, khóa kéo bên trong và bên ngoài, nẹp che khóa có hàng cúc bấm 06 chiếc. Thân trước may hai túi ốp có nắp, trên nắp có cúc bấm. Thân sau cầu vai rời. Tay áo raglan, cửa tay bên trong có chun. Gầm nách có ôzê thoát khí. Mũ rời cài vào áo bằng cúc bấm.
- Dải phản quang màu vàng chanh được may trước ngực và sau lưng áo.
- Quần may kiểu bà ba, cạp chun, luồn dây rút, có cúc bấm phía dưới gấu.
- Các đường may chắp dán băng keo bên trong chống thấm nước

2. Chất liệu:

- Vải Polyester 190T phủ PVC chống nước >5000

3. Màu sắc:

- Màu cam Pantone 17-1349 TCX

4. Chứng nhận:

- Phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 01:2017/ BCT
- Đạt TCVN 4538:2007, TCVN 8837:2011
- Đạt ASTM D5035-2019 và ASTM D1683/1683M-17(2018)

5. Tiêu chuẩn chất lượng:

- Iso 9001:2015; Iso 14001:2015

6. Ứng dụng:

- Phù hợp sử dụng đi mưa; ngoài trời, môi trường có nhiều bụi nước, ẩm ướt

QUY ĐỊNH VỀ NHÃN HIỆU NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU TRÊN BỘ QUẦN ÁO ĐI MƯA

QUY CÁCH NHÃN HIỆU VÀ MÀU VẢI MAY BỘ QUẦN ÁO MƯA



Nhãn hiệu trên tay áo



Nhãn hiệu trên ngực áo



Nhãn hiệu sau lưng áo

BẢNG MẪU MÀU CHO ÁO MƯA MÀU CAM



CMYK
C0 M60 Y100 K0
Pantone 17-1349 TCX

Chiều cao
dải phản quang
chất liệu vải

25mm

Màu vàng
C15 M0 Y80 K0



NHÃN HIỆU TRÊN NGỰC TRÁI ÁO MƯA

NHÃN HIỆU NHẬN DIỆN TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA



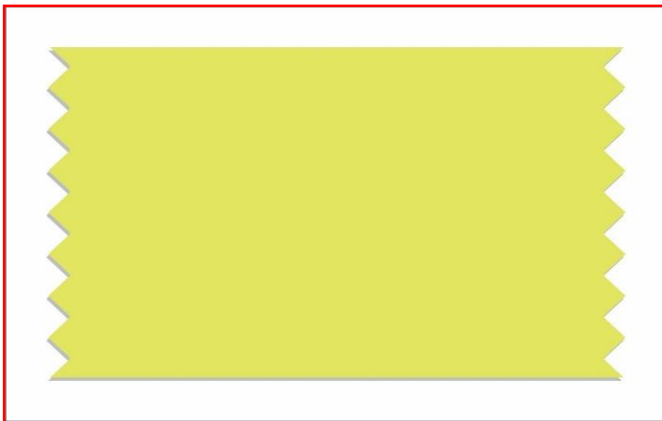
NGUYÊN LIỆU CHÍNH MAY BỘ QUẦN ÁO ĐI MƯA

VẢI CHÍNH



- **Chất liệu:** Vải Polyester 190T phủ PVC
- **Màu sắc:**
Cam - C0 M60 Y100 K0
(Pantone 17-1349 TCX)

BĂNG PHẢN QUANG



- **Màu sắc:**
Vàng – C15 M0 Y80 K0

1.3.3. Công cụ dụng cụ, trang bị an toàn - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ phải đáp ứng yêu cầu sau:

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
I	Trang bị kỹ thuật an toàn		
1	Găng tay chống cắt		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng lưới kim loại; khối lượng trên một đơn vị diện tích nhỏ hơn 4 kg/m² - Độ đâm xuyên trung bình phải không vượt quá 10 mm và không có mũi đâm xuyên đơn lẻ nào vượt quá 17 mm (ở điều kiện thử nghiệm theo tiêu chuẩn, với năng lượng tác động (2,45 ÷ 0,1) J) - Tiêu chuẩn đáp ứng: TCVN 8838-1:2011 (ISO 13999-1:1999): Găng tay và bao bảo vệ cánh tay làm bằng lưới kim loại - Có đầy đủ các biên bản thử nghiệm, giấy chứng nhận chất lượng (CQ), giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO). - Các tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo quản của nhà sản xuất bằng tiếng Việt và tiếng Anh (nếu là hàng nhập khẩu). 	
2	Đèn cảnh báo an toàn		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	


STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Âm thanh được điều khiển bởi một chuyển đổi riêng biệt, có thể bật hoặc tắt tùy theo nhu cầu sử dụng - Công suất: 2W tiêu thụ điện năng thấp. - Điện áp: Đèn sử dụng pin tiểu, tốc độ nháy 0,5s đến 1,5s - Nguồn sáng: 16 hạt đèn LED - Hình thức phát sáng: LED xoay tĩnh - Màu sắc: đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá cây, tùy chọn. - Gắn cố định: Nam châm - Tiêu chuẩn: GB / ECE / SAE, - Tần số âm thanh còi: 60-70db - Bảo vệ: Bề mặt chống bụi và nước. Thích ứng với môi trường khắc nghiệt. - Nhiệt độ hoạt động: -25 độ ~ 55 độ 	
3	Băng nhựa rào chắn an toàn		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Chất liệu	Băng nilon cao cấp, dẻo dai	
	Màu sắc	Vạch chéo trắng - Đỏ	
	Kích thước	Dài 100m; rộng 8cm	
	Yêu cầu kỹ thuật	Không đổi màu dưới ánh sáng mặt trời	
II	Trang bị phương tiện, dụng cụ PCCN, huấn luyện, diễn tập		
1	Lăng chữa cháy		


STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Áp suất làm việc (Mpa): 1.6 - Lưu lượng phun tại áp 1.0bar: 112 lít/phút - Chiều dài lăng(mm): 276 - Cân nặng (Kg): 0.35±10% - Đường kính đầu vào (mm): 65 - Đường kính lỗ phun (mm): 16 ± 0,2 mm - Cấu tạo từ nhiều loại vật liệu như đồng, hợp kim nhôm, gang ...được thiết kế phù hợp với các cuộn vòi D65... - Có dán tem kiểm định và giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC theo quy định tại khoản 3, điều 14 Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025. 	
2	Nội quy PCCC		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Chất liệu	Alumium dày 3mm, Khung nhôm sơn màu đồng hoặc nâu sẫm	
	Màu sắc	Nền đỏ, chữ vàng Nội dung cụ thể từng loại theo quy định của Truyền tải điện Hòa Bình	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung, quy cách chi tiết tại PHỤ LỤC 1-Mục I - In trực tiếp trên Alumium, có khung bằng nhôm - Kích thước: 80*120 cm, Có khung treo. 	
3	Đèn chỉ dẫn thoát nạn		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc hiển thị: Chữ "EXIT" hoặc "LỐI RA" phải có màu xanh lục (Green) trên nền trắng hoặc ngược lại để đạt độ tương phản tốt nhất trong khói. - Nguồn điện dự phòng: Đèn phải hoạt động bằng pin hoặc ắc quy tích điện. Khi mất điện lưới, đèn phải tự động bật sáng trong vòng dưới 0.5 giây. - Thời gian chiếu sáng: Phải duy trì ánh sáng liên tục tối thiểu 120 phút để đảm bảo quá trình sơ tán hoàn tất. - Có dán tem kiểm định và giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC theo quy định tại khoản 3, điều 14 Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025. - Đáp ứng theo TCVN :13456-2022 	
4	Đèn pin		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Độ sáng tối thiểu 200 lm, chịu nước tối thiểu IPX5 - Chất liệu cao su, chống sốc và có gioăng chống nước, dùng môi trường khói. 	
5	Cánh cứu thương		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước 1,86 x 0,51 x 0,17m - Tải trọng $\geq 160\text{kg}$ - Có thể gấp gọn khi không sử dụng 	
6	Bộ đàm cầm tay		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ đàm được thiết kế để hoạt động trong mọi điều kiện thời tiết - Tính năng của máy bộ đàm: Có chế độ QT/DQT Mã hóa DTMF (PTT ID, Autodial) Chức năng quét ưu tiên. Lập trình và cài đặt qua Windows Cài đặt độ dẫn kênh rộng/hẹp Có chức năng đàm thoại rảnh tay (VOX) Có chế độ tiết kiệm pin Có chức năng khóa kênh bận, Có thể cài đặt thời gian phát (TOT) Cảnh báo pin yếu. Đèn LED 3 màu. Sao chép nhanh cấu hình cài đặt cho các máy (wired clone) Bộ đàm kích thước rất mỏng (W x H x D: 54 x 113 x 24.9 mm) Trọng lượng nhẹ (300g cả pin Li-Ion) 16 kênh có chức năng quét Công suất 5W (400-470 MHz) Phím chức năng có thể cài đặt bằng việc nhấn giữ Thiết kế đồng bộ (Anten, pin Li-Ion, sạc nhanh và móc cài) Đáp ứng tiêu chuẩn chống bụi IP54 và chống nước 	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
III	Trang bị phương tiện cá nhân cho người lao động		
1	Áo quần bảo hộ lao động	Đã được nêu tại mục 1.3.1 Đối với thiết kế Logo, biển tên của người lao động, thực hiện in bằng công nghệ in Pet chuyển nhiệt, hoặc thêu, đảm bảo yêu cầu thẩm mỹ, độ sắc nét, độ bền cao.	Theo công văn số 2740/EVNNPT-AT ngày 16/07/2021
2	Áo mưa (bộ quần áo mưa)	Đã được nêu tại mục 1.3.1	
3	Áo chống rét	Đã được nêu tại mục 1.3.1	
4	Áo gile (chống rét)	Đã được nêu tại mục 1.3.1	
5	Giày vải (BHLĐ)		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	



STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Mô tả	<ul style="list-style-type: none"> - Giày BHLĐ thấp cổ phi kim loại, không có mũi cứng, vải tối màu đảm bảo tiện lợi an toàn, tạo sự thoải mái trong công tác lao động. - Lỗ xỏ dây giày: Được dập bằng khuy nhựa, các khuy được đính chặt vào thân giày. - Dây giày: được dệt từ sợi polyester với màu phù hợp. Ở hai đầu dây được ép chặt bằng các ống nhựa. - Thân giày làm từ vải màu đen, mỗi bên thân giày có 3 sọc màu cam, giữa màu cam có màu bạc, vải không phai màu trong quá trình sử dụng - Lót giày: Vải Kevlar chống đâm xuyên hoặc tương đương - Đế Kép và cao su tự nhiên màu tối không thấm nước, đàn hồi. Phần đế ngoài được thiết kế có sọc màu cam và dưới mặt đế có các hoa văn kết cấu dạng tổ ong để tăng độ ma sát, chống trơn trượt tốt. Gót giày được thiết kế thêm dây treo để thuận tiện cho việc xách giày 	 <p>Lớp lõi Kevlar chống đâm xuyên</p>
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Độ dày khung viền đế giày: chiều cao từ mặt đế lên đến cạnh trên của viền $\geq 25\text{mm}$ - Độ bền xé (đế ngoài): Vật liệu có tỉ trọng lớn hơn $0,9 \text{ g/cm}^3 \geq 8 \text{ kN/m}$ - Độ bền điện áp tần số công nghiệp ở 5kV trong 5 phút (Thử cho phần đế giày): Không bị đánh thủng - Khả năng chống đâm xuyên $>1100\text{N}$ (Đạt TCVN 7652:2007). - Đạt tiêu chuẩn TCVN 7654:2007 - Kích thước giày theo số đăng ký của người sử dụng - Hợp quy phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN 36:2019/BLĐTBXH+ QCVN 15:2013/BLĐTBXH 	
6	Khẩu trang		

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng kháng khuẩn, hạn chế vi khuẩn - Tái sử dụng nhiều lần, tính năng kháng khuẩn lưu giữ tối ưu trong nhiều lần giặt . - Cản bụi và các hạt nhỏ thải ra từ đường hô hấp người có thể chứa vi khuẩn gây bệnh - Khẩu trang chống bụi đạt 4 chỉ tiêu kỹ thuật theo Quyết định số 870/QĐ-BYT, ISO 13485, QCVN 01:2017. - Có in Logo theo văn hóa doanh nghiệp của EVNNPT như hình bên 	
7	Đệm lót vai		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<p>Dây buộc chắc chắn, bảo vệ vai. Chất liệu: 100% cotton Màu sắc: Màu tối</p>	
8	Xà cạo chống vắt		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<p>Chất liệu: Vải chống nước Màu sắc: Màu tối Có đai và mẫu cố định vào giày</p>	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
9	Găng tay vải		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	Chất liệu: Dệt từ sợi tổng hợp, có tráng nhựa Mặt cầm được phủ lớp cao su bám dính, chống trơn Bảo vệ tay, bóc xếp hàng hóa; Đạt tiêu chuẩn TCVN 1841-1976	
10	Kính BHLĐ		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	- Kính có khả năng chống bụi, chống tĩnh điện, chống virus lây nhiễm qua màng mắt - Ngoài ra kính còn chống nhưng vật va đập vào mắt, màu kính trong suốt giúp chống loá, chống tia cực tím, giúp bảo vệ mắt khỏi các vật gây hại cho mắt như côn trùng... - Kính với thiết kế tạo góc nhìn không bị giới hạn cho người sử dụng, tạo cảm giác thoải mái khi sử dụng kính trong thời gian dài - Độ kính: Không độ, mắt kính chống đọng hơi sương, chống xước	
11	Xà Phòng		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗn hợp đồng nhất ở dạng bột hoặc hạt, toi xốp, không vón cục. - Màu trắng hoặc cho phép điểm các hạt phụ gia xanh nhạt hoặc màu - Có mùi thơm dễ chịu 	
12	Giày chống dầu		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Chất liệu	Da công nghiệp (ngăn dầu và nước thấm vào bên trong).	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Giày chống dầu, chống đâm xuyên. - Mũi giày phi kim loại chịu được va đập lên đến 200J - Đế giày cách điện, lực đâm xuyên qua đế lớn hơn 1100N. - Phù hợp với yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật QCVN 36: 2019/BLĐTBXH. - Có biên bản thử nghiệm hoặc tài liệu tương đương chứng minh tính đáp ứng kỹ thuật của sản phẩm dự thầu kèm E-HSDT 	
13	Quần mưa lội ruộng		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: PVC - Màu sắc: màu xanh - Ủng quần 2 lớp - Chống nước - Cấu tạo ủng liên kết kín với phần bảo vệ thân thể, cho phép người sử dụng có thể lội xuống nước đến ngang bụng 	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
14	Ủng cao su đi mưa		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Chất liệu	Nhựa PVC, cao su	
	Màu sắc	Màu xanh, nâu hoặc đen	
	Kích cỡ	Từ 38 - 43	
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: PVC tổng hợp - Chiều cao thân ủng: 33 – 35 cm - Ủng được chế tạo từ dây truyền công nghiệp hiện đại có độ bền Cao, chống thấm nước và chống trơn trượt tốt. Phù hợp Tiêu chuẩn: TCVN 6410:1998 - Mỗi đôi được đựng trong gói nilong. 	
15	Giày chống va đập		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: + Giày loại thấp cổ + Có nút vặn buộc dây + Mũi giày bằng vật liệu phi kim loại + Đế cao su + Lót Kevlar chống đâm xuyên (màu sắc và thiết kế như hình minh họa) Đạt tiêu chuẩn TCVN 7651:2007; TCVN 7652:2007 Hợp quy phù hợp quy chuẩn quốc gia: <ul style="list-style-type: none"> + QCVN 36:2019/BLĐTBXH; + QCVN 15:2013/BLĐTBXH; 	
16	Dép rọ nhựa		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	
	Tiêu chuẩn áp dụng	ISO 9001:2015	
	Yêu cầu kỹ thuật	Chất liệu: Nhựa PVC mềm, Khuy cài bằng nhôm Màu sắc: Nâu đỏ Tính năng: Thoáng, bảo vệ chân, chống trơn trượt	
17	Túi đựng dụng cụ		
	Hãng sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Nước sản xuất	Khai báo bởi nhà thầu	
	Mã hiệu	Khai báo bởi nhà thầu	

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
	Yêu cầu kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu: Vải bạt, quai dù- Màu sắc: Màu xanh cỏ úa In logo EVNNPT- Túi gồm 03 ngăn và 02 túi bên hông- Quai đeo vai bản rộng 5cm có thể điều chỉnh độ dài, được may vòng qua đáy túi- Gồm 02 khóa bấm hai bên bằng nhựa- Kích thước: cao 32,5cm, rộng 43,5cm- Chống thấm nước, đấm thủng, mài mòn- Tải trọng chịu được: $\geq 5\text{kg}$.	

PHỤ LỤC 1

CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 1
TRUYỀN TẢI ĐIỆN HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRỤ SỞ *(Ban hành kèm theo Quyết định số 459 /QĐ-TTĐHB ngày 22/04/2026)*

Để bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân, bảo vệ an ninh, trật tự và an toàn Cơ quan.

Yêu cầu tất cả mọi người khi vào làm việc, tham quan hoặc liên hệ công tác phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định sau:

Điều 1. Phòng cháy và chữa cháy là trách nhiệm của tất cả mọi người.

Điều 2. Phải hết sức thận trọng trong việc dùng lửa, nguồn nhiệt, các chất dễ cháy... Khi cần tiến hành các công việc dễ phát sinh ra tia lửa như hàn, mài, cắt kim loại... phải tiến hành xa các vật liệu dễ cháy hoặc nơi có Bảng cấm lửa. Khi tiến hành phải có biện pháp che chắn thích hợp ; bố trí phương tiện chữa cháy tại nơi thi công để sẵn sàng chữa cháy; phải có người giám sát an toàn đến khi hoàn tất công việc.

Điều 3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về kỹ thuật an toàn trong sử dụng điện. Cấm: câu, mắc sử dụng điện tùy tiện; sử dụng cầu chì không đúng chủng loại, công suất hoặc không có nắp đậy; dùng dây điện không có phích cắm để cắm trực tiếp vào ổ cắm; sử dụng thiết bị điện quá công suất quy định; để các vật dễ cháy gần cầu chì, bóng đèn, bảng điện ...

Điều 4. Hết giờ làm việc trước khi ra về phải kiểm tra kỹ tình trạng an toàn phòng cháy nơi mình phụ trách và tắt hết các thiết bị tiêu thụ điện như đèn, quạt, máy vi tính... ngoại trừ các thiết bị đã được chấp thuận của Thủ trưởng Đơn vị bằng văn bản.

Điều 5. Phương tiện chữa cháy phải được kiểm tra đúng định kỳ và bố trí tại nơi dễ thấy, dễ lấy sử dụng. Trên lối đi, nhất là lối thoát hiểm không được để các chướng ngại vật; các ổ khoá, cửa thoát hiểm phải được tra dầu mỡ định kỳ đảm bảo đóng mở nhẹ nhàng, dễ dàng. Mọi bất thường trong hoạt động PCCC phải được thống kê, báo cáo kịp thời. Các phương tiện, thiết bị PCCC bị hư hỏng phải được xử lý trong thời gian sớm nhất. Nghiêm cấm sử dụng phương tiện, thiết bị PCCC vào mục đích khác.

Điều 6. Các bước xử lý khi có cháy, nổ:

1. Báo động: Hô to, bấm chuông báo động, đánh kèng ...
2. Cắt điện: Cầu dao, cầu chì, aptomat ...
3. Sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ để dập lửa.
4. Gọi Cảnh sát PCCC, số điện thoại 114.
5. Tổ chức hướng dẫn thoát nạn, cấp cứu nạn nhân.

TRƯỞNG TRUYỀN TẢI ĐIỆN

(Đã ký)

**NỘI QUY PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ
TRẠM BIẾN ÁP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 459 /QĐ-TTĐHB ngày 22/04/2026)

Để bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân, bảo vệ an ninh, trật tự và an toàn Trạm biến áp.

Yêu cầu tất cả mọi người khi vào Trạm biến áp phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định sau:

Điều 1. Phòng cháy và chữa cháy là trách nhiệm của tất cả mọi người.

Điều 2. Phải hết sức thận trọng trong việc dùng lửa, nguồn nhiệt, các chất dễ cháy... Khi cần tiến hành các công việc dễ phát sinh ra tia lửa như hàn, mài, cắt kim loại ... phải tiến hành xa các vật liệu dễ cháy hoặc nơi có Bảng cấm lửa. Khi tiến hành phải có biện pháp che chắn thích hợp; bố trí phương tiện chữa cháy tại nơi thi công để sẵn sàng chữa cháy; phải có người giám sát an toàn đến khi hoàn tất công việc.

Điều 3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về kỹ thuật an toàn trong sử dụng điện. Cấm: câu, mắc sử dụng điện tùy tiện; đấu nối dây nhệ thứ, cáp nguồn AC, DC mà không qua hàng kẹp trung gian; sử dụng cầu chì không đúng chủng loại, công suất hoặc không có nắp đậy; dùng dây điện không có phích cắm để cắm trực tiếp vào ổ cắm; sử dụng thiết bị điện quá công suất quy định; để các vật dễ cháy gần cầu chì, bóng đèn, bảng điện ...

Điều 4. Phương tiện chữa cháy phải được kiểm tra đúng định kỳ và bố trí tại nơi dễ thấy, dễ lấy sử dụng. Mọi bất thường trong hoạt động PCCC phải được thông kê, báo cáo kịp thời. Các phương tiện, thiết bị PCCC bị hư hỏng phải được xử lý trong thời gian sớm nhất. Nghiêm cấm sử dụng phương tiện, thiết bị PCCC vào mục đích khác.

Điều 5. Các bước xử lý khi có cháy, nổ

1. Báo động: Hô to, bấm chuông báo động, đánh kèng...
2. Cắt điện: Máy cắt, dao cách ly, aptomat, đóng tiếp địa.
3. Phổ biến, khoanh vùng rõ phạm vi chữa cháy, giám sát an toàn điện.
4. Sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ để dập lửa: giàn phun sương, lăng vòi, bình chữa cháy...

5. Gọi cảnh sát PCCC số điện thoại 114.

6. Tổ chức hướng dẫn thoát nạn, cấp cứu nạn nhân.

* Các Nội dung 1,5,6 có thể triển khai đồng thời.

* Nội dung 2.3.4 bắt buộc phải triển khai theo trình tự.

TRƯỞNG TRUYỀN TẢI ĐIỆN

(Đã ký)